

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VÀO TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
DIỆN THAM DỰ KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN QUỐC GIA DỰ THI OLYMPIC QUỐC TẾ NĂM 2017
VÀ THÍ SINH ĐOẠT GIẢI HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA NĂM 2017
(Kèm theo Quyết định số 2431/QĐ-ĐHKHTN ngày 14/7/2017)

STT	Họ và tên	Số CMND	Giới tính	Ngày sinh	Năm tốt nghiệp THPT	Đăng ký xét tuyển thẳng		Năm đoạt giải	Môn đoạt giải	Loại giải, huy chương	Tham dự kì thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic Quốc tế môn	Tuyển thẳng vào ngành
						Ký hiệu trường	Mã ngành					
1	Nguyễn Hoàng Quân Anh	022099000267		16/06/1999	2017	QHT	52420101	2017	Sinh học	Giải Ba	HS giỏi QG	Sinh học
2	Trần Đức Anh	031099000822		14/08/1999	2017	QHT	52420101	2016	Sinh học	Giải Ba	HS giỏi QG	Sinh học
3	Nguyễn Thị Linh Chi	187621657	Nữ	01/06/1999	2017	QHT	52420101	2017	Sinh học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Sinh học
4	Nguyễn Việt Dũng	013691993		26/09/1999	2017	QHT	52420101	2017	Sinh học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Sinh học
5	Nguyễn Huyền Hương	031969099	Nữ	07/03/1999	2017	QHT	52420101	2017	Sinh học	Giải Nhất	HS giỏi QG	Sinh học
6	Dương Tiến Quang Huy	174520824		03/04/1999	2017	QHT	52420101	2017	Sinh học	Giải nhì	HS giỏi QG	Sinh học
7	Hoàng Thị Ngọc Lan	184363710	Nữ	01/01/1999	2017	QHT	52420101	2017	Sinh học	Giải Ba	HS giỏi QG	Sinh học
8	Phạm Văn Minh	174520933		15/04/1999	2017	QHT	52420101	2017	Sinh học	Giải Ba	HS giỏi QG	Sinh học
9	Nguyễn Tiến Phúc	026099000669		20/10/1999	2017	QHT	52420101	2017	Sinh học	Giải Ba	HS giỏi QG	Sinh học
10	Quách Thị Hồng Vân	132319094	Nữ	16/04/1999	2017	QHT	52420101	2017	Sinh học	Giải Ba	HS giỏi QG	Sinh học
11	Đỗ Minh Ân	001099006176		11/02/1999	2017	QHT	52420201	2017	Sinh học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học
12	Nguyễn Thế Anh	036099001680		06/04/1999	2017	QHT	52420201	2016	Sinh học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học
13	Trần Đạt	031099000278		14/12/1999	2017	QHT	52420201	2016	Sinh học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học
14	Lê Trung Hiếu	013668842		09/11/1999	2017	QHT	52420201	2017	Sinh học	Giải Ba	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học
15	Nguyễn Quang Huy	010099000009		23/01/1999	2017	QHT	52420201	2017	Sinh học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học
16	Bùi Thị Minh Khuê	031999995	Nữ	13/01/1999	2017	QHT	52420201	2016	Sinh học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học
17	Lê Hiếu Kiên	013632109		10/02/1999	2017	QHT	52420201	2016	Sinh học	Giải Ba	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học
18	Lê Hà My	013622360	Nữ	09/02/1999	2017	QHT	52420201	2016	Sinh học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học
19	Nguyễn Thị Ngọc	142962169	Nữ	06/04/1999	2017	QHT	52420201	2017	Sinh học	Giải Ba	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học
20	Hoàng Hồng Nhung	013691844	Nữ	06/12/1999	2017	QHT	52420201	2016	Sinh học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học

21	Nguyễn Thị Nhị Thanh	187608921	Nữ	30/01/1999	2017	QHT	52420201	2017	Sinh học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học
22	Nguyễn Thị Thảo	187842135	Nữ	24/11/1999	2017	QHT	52420201	2017	Sinh học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học
23	Nguyễn Thanh Thủy	022199001360	Nữ	16/12/1999	2017	QHT	52420201	2016	Sinh học	Giải Ba	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học
24	Võ Thời Nay	206283311		10/07/1999	2017	QHT	52430122	2017	Vật lý	Giải nhì	HS giỏi QG	Khoa học vật liệu
25	Nguyễn Thanh Bình	187801827		24/07/1999	2017	QHT	52440102	2017	Vật lý	Giải Nhất	HS giỏi QG	Vật lý học
26	Phan Tiến Đạt	187640126		01/01/1999	2017	QHT	52440102	2017	Vật lý	Giải Nhì	HS giỏi QG	Vật lý học
27	Đàm Truyền Đức	001099003651		07/04/1999	2017	QHT	52440102	2017	Vật lý	Giải Nhì	HS giỏi QG	Vật lý học
28	Đỗ Tiến Dũng	152242881		19/07/1999	2017	QHT	52440102	2017	Vật lý	Giải Nhì	HS giỏi QG	Vật lý học
29	Bùi Tú Hà	013628367	Nữ	13/12/1999	2017	QHT	52440102	2016	Vật lý	Giải Ba	HS giỏi QG	Vật lý học
30	Nguyễn Thị Thu Hiền	026199000497	Nữ	02/11/1999	2017	QHT	52440102	2017	Vật lý	Giải Nhì	Đội tuyển dự thi Olympic quốc tế	Vật lý học
31	Ngô Vĩnh Khang	001099002338		05/12/1999	2017	QHT	52440102	2017	Vật lý	Giải Nhì	HS giỏi QG	Vật lý học
32	Nguyễn Trung Kiên	017452686		25/04/1999	2017	QHT	52440102	2016	Vật lý	Giải Nhì	HS giỏi QG	Vật lý học
33	Phan Tuấn Linh	187662935		23/03/1999	2017	QHT	52440102	2017	Vật lý	Giải Nhì	HS giỏi QG	Vật lý học
34	Trần Thế Luật	001099003271		26/02/1999	2017	QHT	52440102	2017	Vật lý	Giải Ba	HS giỏi QG	Vật lý học
35	Nguyễn Đình Minh	174522139		18/02/1999	2017	QHT	52440102	2017	Vật lý	Giải Nhì	HS giỏi QG	Vật lý học
36	Trần Hữu Bình Minh	187697879		04/04/1999	2017	QHT	52440102	2017	Vật lý	Giải Nhất	HS giỏi QG	Vật lý học
37	Nguyễn Thế Quỳnh	194617180		10/11/1999	2017	QHT	52440102	2017	Vật lý	Giải nhì	HS giỏi QG	Vật lý học
38	Nguyễn Văn Anh	025199000042	Nữ	09/05/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải nhì	HS giỏi QG	Hóa học
39	Lương Thị Quỳnh Anh	026199001288	Nữ	15/04/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải nhì	Đội tuyển dự thi Olympic quốc tế	Hóa học
40	Nguyễn Vũ Hà Anh	013625672	Nữ	25/06/1999	2017	QHT	52440112	2016	Hóa học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Hóa học
41	Thái Ngọc Anh	187812201	Nữ	22/11/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Nhất	HS giỏi QG	Hóa học
42	Lê Việt Anh	145863767		27/12/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Hóa học
43	Dương Chí Cường	212581246		14/08/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Ba	HS giỏi QG	Hóa học
44	Nguyễn Mạnh Cường	013640345		26/02/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Nhất	HS giỏi QG	Hóa học
45	Nguyễn Quốc Cường	191906000		12/03/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Hóa học
46	Nguyễn Tiến Đạt	174521218		19/03/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Hóa học

47	Nguyễn Mạnh Đức	125881789		16/08/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Ba	HS giỏi QG	Hóa học
48	Trần Minh Đức	122271559		10/07/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Ba	HS giỏi QG	Hóa học
49	Mai Văn Đức	013650122		06/11/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Ba	HS giỏi QG	Hóa học
50	Nguyễn Thị Thu Hằng	026199001290	Nữ	13/02/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Nhì	Đội tuyển dự thi Olympic quốc tế	Hóa học
51	Nguyễn Thu Hằng	001199007761	Nữ	19/08/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Ba	HS giỏi QG	Hóa học
52	Nguyễn Thị Hạnh	142897213	Nữ	26/06/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Hóa học
53	Đình Quang Hiếu	013631515		11/12/1999	2017	QHT	52440112	2016	Hóa học	Giải Nhất	HS giỏi QG	Hóa học
54	Nguyễn Văn Kiên	033099000914		26/08/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Hóa học
55	Nguyễn Bằng Thanh Lâm	013691246		06/08/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Nhất	HS giỏi QG	Hóa học
56	Trương Thị Kim Lương	032018630	Nữ	09/06/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Ba	HS giỏi QG	Hóa học
57	Vũ Trung Nam	036099002588		05/02/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Hóa học
58	Hoàng Nghĩa Tuyển	187817777		04/04/1999	2017	QHT	52440112	2017	Hóa học	Giải Nhất	HS giỏi QG	Hóa học
59	Vũ Tuấn Hùng	033099001669		06/07/1999	2017	QHT	52440201	2017	Địa lý	Giải Ba	HS giỏi QG	Địa chất học
60	Cao Lan Anh	033199001128	Nữ	31/07/1999	2017	QHT	52440217	2017	Địa lý	Giải Nhất	HS giỏi QG	Địa lý tự nhiên
61	Lô Thị Nhã	085077541	Nữ	30/03/1999	2017	QHT	52440217	2017	Địa lý	Giải Nhì	HS giỏi QG	Địa lý tự nhiên
62	Trần Thị Kim Phượng	031199000431		4/5/1999	2017	QHT	52440217	2017	Địa lý	Giải Ba	HS giỏi QG	Địa lý tự nhiên
63	Nguyễn Việt Phương Anh	001199010610	Nữ	18/08/1999	2017	QHT	52440228	2017	Địa lý	Giải Nhì	HS giỏi QG	Hải dương học
64	Nguyễn Lê Hương Thảo	013622118	Nữ	16/08/1999	2017	QHT	52440228	2017	Địa lý	Giải Ba	HS giỏi QG	Hải dương học
65	Trần Thị Thu Trang	013645353	Nữ	06/06/1999	2017	QHT	52440228	2016	Địa lý	Giải Nhì	HS giỏi QG	Hải dương học
66	Trần Hoàng Anh	022099000549		05/03/1999	2017	QHT	52460101	2017	Toán học	Giải Ba	HS giỏi QG	Toán học
67	Mai Đặng Quân Anh	001099003941		10/11/1999	2017	QHT	52460101	2017	Toán học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Toán học
68	Lê Quang Dũng	174570215		01/10/1999	2017	QHT	52460101	2017	Toán học	Giải Nhất	HS giỏi QG	Toán học
69	Phan Nhật Duy	184393207		12/05/1999	2017	QHT	52460101	2017	Toán học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Toán học
70	Tạ Khánh Hà	001099008648		31/01/1999	2017	QHT	52460101	2017	Toán học	Giải Ba	HS giỏi QG	Toán học
71	Nguyễn Cảnh Hoàng	187818282		30/01/1999	2017	QHT	52460101	2017	Toán học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Toán học
72	Chu Minh Huy	033099000099		24/01/1999	2017	QHT	52460101	2016	Toán học	Giải Ba	HS giỏi QG	Toán học
73	Hoàng Đức Kiên	013663616		28/06/1999	2017	QHT	52460101	2016	Toán học	Giải Ba	HS giỏi QG	Toán học

74	Trần Nguyên Lân	187696599		11/07/1999	2017	QHT	52460101	2017	Toán học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Toán học
75	Ngô Nhật Long	035099002371		29/03/1999	2017	QHT	52460101	2017	Toán học	Giải Ba	HS giỏi QG	Toán học
76	Trần Lưu Thái Phong	101339224		07/08/1999	2017	QHT	52460101	2016	Toán học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Toán học
77	Hoàng Anh Quân	013619114		27/07/1999	2017	QHT	52460101	2016	Toán học	Giải Ba	HS giỏi QG	Toán học
78	Đào Minh Quân	142950852		10/10/1999	2017	QHT	52460101	2017	Toán học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Toán học
79	Đỗ Văn Quyết	135868525		17/08/1999	2017	QHT	52460101	2017	Toán học	Giải Nhì	Đội tuyển dự thi Olympic quốc tế	Toán học
80	Đỗ Minh Thắng	174570632		01/03/1999	2017	QHT	52460101	2017	Toán học	Giải Ba	HS giỏi QG	Toán học
81	Trần Minh Tiến	013626471		12/10/1999	2017	QHT	52460101	2017	Toán học	Giải Ba	HS giỏi QG	Toán học
82	Nguyễn Quỳnh Anh	164644632	Nữ	01/01/1999	2017	QHT	52480105	2016	Tin học	Giải Ba	HS giỏi QG	Máy tính và khoa học thông tin
83	Lê Bá Công	122309268		09/12/1999	2017	QHT	52480105	2016	Tin học	Giải Ba	HS giỏi QG	Máy tính và khoa học thông tin
84	Nguyễn Thị Phương Đông	125823199	Nữ	07/01/1999	2017	QHT	52480105	2017	Tin học	Giải Ba	HS giỏi QG	Máy tính và khoa học thông tin
85	Nguyễn Phương Linh	122310501	Nữ	03/11/1999	2017	QHT	52480105	2016	Tin học	Giải Ba	HS giỏi QG	Máy tính và khoa học thông tin
86	Nguyễn Trung Phúc	187818908		26/04/1999	2017	QHT	52480105	2017	Toán học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Máy tính và khoa học thông tin
87	Lê Thành Vinh	174520934		17/11/1999	2017	QHT	52480105	2017	Hóa học	Giải Ba	HS giỏi QG	Máy tính và khoa học thông tin
88	Đinh Nguyên Anh	022199000667	Nữ	03/04/1999	2017	QHT	52510401	2017	Hóa học	Giải nhì	HS giỏi QG	Công nghệ kỹ thuật hóa học
89	Lê Trần Ngọc Vân	201776296	Nữ	21/02/1999	2017	QHT	52510401	2016	Hóa học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Công nghệ kỹ thuật hóa học
90	Mai Tùng Dương	034099003065		27/02/1999	2017	QHT	52520403	2017	Vật lý	Giải Ba	HS giỏi QG	Công nghệ hạt nhân
91	Nguyễn Tuấn Anh	168586696		25/08/1999	2017	QHT	52720403	2016	Hóa học	Giải Ba	HS giỏi QG	Hóa dược
92	Lưu Thành Công	187817664		06/01/1999	2017	QHT	52720403	2017	Hóa học	Giải Ba	HS giỏi QG	Hóa dược
93	Trần Đăng Khánh	013650136		18/12/1999	2017	QHT	52720403	2016	Sinh học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Hóa dược
94	Lã Tùng Lâm	031099001667		29/07/1999	2017	QHT	52720403	2017	Hóa học	Giải Ba	HS giỏi QG	Hóa dược
95	Hà Kiều Oanh	113687742	Nữ	01/09/1999	2017	QHT	52720403	2017	Hóa học	Giải Ba	HS giỏi QG	Hóa dược
96	Trần Nguyễn Linh Chi	174520924	Nữ	28/05/1999	2017	QHT	52420201CLC	2016	Sinh học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học (CLC)
97	Chu Quỳnh Hoa	132429862	Nữ	21/03/1999	2017	QHT	52420201CLC	2017	Sinh học	Giải Ba	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học (CLC)
98	Lê Thị Thùy Linh	038199001135	Nữ	17/05/1999	2017	QHT	52420201CLC	2016	Sinh học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học (CLC)
99	Hoàng Diệu Linh	031199000009	Nữ	22/07/1999	2017	QHT	52420201CLC	2016	Hóa học	Giải Ba	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học (CLC)
100	Vũ Thị Duy Ly	187755096	Nữ	25/04/1999	2017	QHT	52420201CLC	2017	Sinh học	Giải Ba	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học (CLC)

101	Vũ Anh Phương	122300132	Nữ	01/01/1999	2017	QHT	52420201CLC	2016	Sinh học	Giải Ba	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học (CLC)
102	Phạm Thị Hà Quyên	031199000356	Nữ	07/02/1999	2017	QHT	52420201CLC	2017	Sinh học	Giải Nhì	HS giỏi QG	Công nghệ sinh học (CLC)

(Danh sách gồm 102 thí sinh)

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VÀO TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
DIỆN THAM DỰ CUỘC THI KHOA HỌC KỸ THUẬT QUỐC TẾ
VÀ THÍ SINH ĐOẠT GIẢI CUỘC THI KHOA HỌC KỸ THUẬT CẤP QUỐC GIA
(Kèm theo Quyết định số 2431/QĐ-ĐHKHTN ngày 14/7/2017)

STT	Họ và tên	Số CMND	Giới tính	Ngày sinh	Năm tốt nghiệp THPT	Đăng ký xét tuyển thẳng		Năm đoạt giải	Lĩnh vực đoạt giải	Loại giải, huy chương	Tham dự cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp Quốc gia, Quốc tế
						Ký hiệu trường	Mã ngành				
1	Đỗ Nguyễn An	001099000932		29/09/1999	2017	QHT	52420201	2017	Lĩnh vực Hóa sinh	Giải Nhì	Cấp Quốc gia
2	Hoàng Lan Anh	122324239	Nữ	17/01/1999	2017	QHT	52420201	2017	Lĩnh vực Y sinh và khoa học sức khỏe	Giải Ba	Cấp Quốc gia
3	Nguyễn Ngọc Anh	017452885	Nữ	02/11/1999	2017	QHT	52420201	2016	Lĩnh vực Hóa sinh	Giải Ba	Cấp Quốc gia
4	Hoàng Thảo Anh	001199014216	Nữ	02/09/1999	2017	QHT	52420201	2016	Lĩnh vực Kỹ thuật môi trường	Giải Ba	Cấp Quốc gia
5	Nguyễn Nghĩa Cường	001099002154		30/11/1999	2017	QHT	52420201	2017	Lĩnh vực Vi sinh	Giải Nhì	Cấp Quốc gia
6	Tạ Minh Đăng	132401865		26/11/1999	2017	QHT	52420201	2017	Lĩnh vực Khoa học Thực vật	Giải Ba	Cấp Quốc gia
7	Phạm Hương Giang	001199021699	Nữ	11/8/1999	2017	QHT	52420201	2016	Lĩnh vực Hóa học	Huy chương Vàng	Quốc tế
8	Trịnh Hương Giang	037199000018	Nữ	17/10/1999	2017	QHT	52420201	2016	Lĩnh vực Hóa học	Huy chương Vàng	Quốc tế

9	Phạm Minh Hòa	026099000466		11/03/1999	2017	QHT	52420201	2016	Lĩnh vực Vi sinh	Giải Ba	Cấp Quốc gia
10	Lê Hữu Hoàng	001099008481		06/01/1999	2017	QHT	52420201	2016	Lĩnh vực Kỹ thuật môi trường	Giải Nhất	Cấp Quốc gia
11	Nguyễn Quang Hùng	017533617		01/01/1999	2017	QHT	52420201	2016	Lĩnh vực Y sinh và khoa học sức khỏe	Giải Nhất	Cấp Quốc gia
12	Lâm Thu Hương	122287461	Nữ	28/12/1999	2017	QHT	52420201	2016	Lĩnh vực Y sinh và khoa học sức khỏe	Giải Ba	Cấp Quốc gia
13	Vũ Ngọc Lan	132400698	Nữ	07/12/1999	2017	QHT	52420201	2017	Lĩnh vực Khoa học Thực vật	Giải Ba	Cấp Quốc gia
14	Nguyễn Diệu Linh	026199000416	Nữ	20/12/1999	2017	QHT	52420201	2015	Lĩnh vực Sinh học tế bào và phân tử	Giải Ba	Cấp Quốc gia
15	Nguyễn Thị Thùy Linh	036199000026	Nữ	08/04/1999	2017	QHT	52420201	2015	Lĩnh vực Y khoa và khoa học sức khỏe	Giải Nhì	Cấp Quốc gia
16	Nguyễn Vũ Long	122267999		20/11/1999	2017	QHT	52420201	2016	Lĩnh vực Y sinh và khoa học sức khỏe	Giải Ba	Cấp Quốc gia
17	Phùng Quang Mạnh	026099000522		21/09/1999	2017	QHT	52420201	2016	Lĩnh vực Hóa sinh	Giải nhì	Cấp Quốc gia
18	Nguyễn Thị Nhật Minh	017452734	Nữ	01/07/1999	2017	QHT	52420201	2017	Lĩnh vực Khoa học động vật	Giải Ba	Cấp Quốc gia
19	Nguyễn Trà My	013622283		22/08/1999	2017	QHT	52420201	2016	Lĩnh vực Khoa học trái đất và môi trường	Giải Nhì	Cấp Quốc gia
20	Trần Nhất Nguyên	013613970		25/04/1999	2017	QHT	52420201	2016	Lĩnh vực Kỹ thuật môi trường	Giải Ba	Cấp Quốc gia
21	Hoàng Thị Thanh Thuận	001199001867	Nữ	17/08/1999	2017	QHT	52420201	2016	Lĩnh vực Hóa sinh	Giải Nhất	Cấp Quốc gia

22	Nguyễn Anh Tuấn	013654688		28/08/1999	2017	QHT	52420201	2016	Lĩnh vực Sinh học tế bào và phân tử	Giải Ba	Cấp Quốc gia
23	Đào Trung Kiên	013650555		20/01/1999	2017	QHT	52430122	2017	Lĩnh vực Hóa sinh	Giải Ba	Cấp Quốc gia
24	Bùi Minh Hiễn	013604577		27/12/1999	2017	QHT	52440102	2017	Lĩnh vực Vi sinh	Giải Nhì	Cấp Quốc gia
25	Nguyễn Hoàng Tuyết Mai	013628459	Nữ	20/02/1999	2017	QHT	52440112	2016	Lĩnh vực Vật lý	Huy chương Vàng	Quốc tế
26	Phạm Đức Thắng	013617821		16/01/1999	2017	QHT	52440112	2015	Lĩnh vực Hóa học	Huy chương Đồng	Quốc tế
27	Lê Trần Huyền Chi	064199000009	Nữ	31/10/1999	2017	QHT	52440301	2017	Lĩnh vực Khoa học vật liệu	Giải Ba	Cấp Quốc gia
28	Nguyễn Linh Chi	101341794	Nữ	26/01/1999	2017	QHT	52440301	2016	Lĩnh vực Kỹ thuật cơ khí	Giải Ba	Cấp Quốc gia
29	Nguyễn Bảo Ngọc	001199000172	Nữ	07/10/1999	2017	QHT	52440301	2016	Lĩnh vực Kỹ thuật môi trường	Nhất	Cấp Quốc gia
30	Nguyễn Lê Yến Nhi	013622278	Nữ	27/10/1999	2017	QHT	52440301	2016	Lĩnh vực Khoa học trái đất và môi trường	Giải Nhì	Cấp Quốc gia
31	Vũ Tùng Lâm	071073325		12/05/1999	2017	QHT	52480105	2017	Lĩnh vực Hệ thống nhúng	Giải Nhì	Cấp Quốc gia
32	Võ Nguyễn Nguyên Khôi	013656191		14/12/1999	2017	QHT	52510406	2016	Lĩnh vực Khoa học vật liệu	Giải Nhì	Cấp Quốc gia

33	Trần Hà Phan	001099001331		25/11/1999	2017	QHT	52510406	2017	Lĩnh vực Khoa học động vật	Giải Ba	Cấp Quốc gia
34	Phí Xuân Hoàn	132388799		22/01/1999	2017	QHT	52720403	2017	Lĩnh vực Y sinh và khoa học sức khỏe	Giải Ba	Cấp Quốc gia
35	Nguyễn Phương Linh	013607577	Nữ	08/06/1999	2017	QHT	52720403	2016	Lĩnh vực Kỹ thuật môi trường	Giải Nhì	Cấp Quốc gia
36	Nguyễn Hạnh Mỹ	027199000004	Nữ	15/03/1999	2017	QHT	52720403	2017	Lĩnh vực Hóa học	Giải Nhì	Cấp Quốc gia
37	Nguyễn Hà Trang	034199002801	Nữ	16/03/1999	2017	QHT	52720403	2016	Lĩnh vực Hóa học	Giải Nhất	Cấp Quốc gia
38	Nguyễn Thu Trang	132389568	Nữ	28/08/1999	2017	QHT	52720403	2017	Lĩnh vực Y sinh và khoa học sức khỏe	Giải Ba	Cấp Quốc gia
39	Hoàng Quang Anh	001099002001		11/03/1999	2017	QHT	52420201CLC	2017	Lĩnh vực Khoa học động vật	Giải Nhất	Cấp Quốc gia
40	Nguyễn Hà Thu	013617312	Nữ	13/11/1999	2017	QHT	52420201CLC	2017	Lĩnh vực Sinh học	Huy chương Bạc	Quốc tế
41	Hà Hùng Sơn	013632032		13/09/1999	2017	QHT	52510401CLC	2016	Lĩnh vực Hóa học	Huy chương Vàng	Cấp Quốc gia
42	Nguyễn Lê Hoàng Yến	013617490	Nữ	06/02/1999	2017	QHT	52510401CLC	2016	Lĩnh vực Kỹ thuật môi trường	Giải Nhì	Cấp Quốc gia
43	Nguyễn Lê Phong Anh	013632128		20/07/1999	2017	QHT	QHTTD	2016	Lĩnh vực Khoa học vật liệu	Giải Ba	Cấp Quốc gia

44	Nguyễn Thanh Hải	013645884		12/12/1999	2017	QHT	QHTTD	2017	Lĩnh vực Hệ thống nhúng	Giải Ba	Cấp Quốc gia
45	Nguyễn Hoàng	013639010		30/12/1999	2017	QHT	QHTTD	2016	Lĩnh vực Khoa học vật liệu	Giải Ba	Cấp Quốc gia
46	Phạm Bình Minh	013626504		14/11/1999	2017	QHT	QHTTD	2017	Lĩnh vực Hệ thống nhúng	Giải Ba	Cấp Quốc gia

(Danh sách gồm 46 thí sinh)